UBND QUẬN BÌNH THẠNH

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

 **LAM SƠN**

**NỘI DUNG HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

Môn học: Ngữ văn - Khối lớp: 8

Tuần 4 học từ ngày 27/9 đến ngày 2/10/2021

**Tiết 13 - 14: LÃO HẠC**

 **Nam cao**

**I Đọc – hiểu chú thích:**

**1 Tác giả: ( SGK/ 45)**

**2 Tác phẩm:**

* Xuất bản: năm 1943
* Thể loại: truyện ngắn

**II Đọc – hiểu văn bản:**

1. **Những việc lão Hạc làm trước khi chết:**
* Đắn đo khi phải bán cậu vàng
* Cười như mếu, hu hu khóc vì lừa một con chó.
* **Ân hận, day dứt. Nỗi đau tột cùng**
* Gửi ba sào vườn cho con.
* Gửi tiền hàng xóm lo hậu sự
* **Giàu lòng tự trọng, rất thương con.**
1. **Cái chết của lão Hạc:**
* Vật vã, đầu tóc rũ rượi, hai mắt long sòng sọc.
* Lão tru tréo, bọt mép sùi ra.
* **Cái chết đau thương và dữ dội**
1. **Suy nghĩ của ông Giáo:**
* “ Hỡi ơi lão Hạc ... Cuộc đời cứ ... đáng buồn ...
* **Thất vọng vì nghĩ người tốt như lão Hạc cũng theo gót Binh Tư.**
* Cuộc đời ... đáng buồn theo một nghĩa khác.
* **Vẫn còn có những người cao quý như lão Hạc nhưng người tốt lại có kết cục bi thảm**
* **Tố cáo hiện thực xã hội tàn bạo, khắc nghiệt đã dồn con người vào bước đường cùng khiến họ phải chọn cái chết.**
* Đối với những người ở quanh ta ... ích kỉ che lấp mất .
* **Một quan niệm sống, một triết lý sống cao đẹp: cần phải nhìn đời, nhìn người bằng cặp mắt yêu thương, bằng sự đồng cảm sâu sắc.**

**III Tổng kết:**

 **Ghi nhớ: SGK/48**

**Tiết 15 TỪ NGỮ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BIỆT NGỮ XÃ HỘI**

**I Từ ngữ địa phương**

 Ví dụ:

* Bẹ - bắp: từ địa phương
* Ngô: từ toàn dân
* **Ghi nhớ: SGK/56**

**II Biệt ngữ xã hội**

**Ví dụ:**

1. Mợ -> mẹ

Cậu -> cha

* **Đây là cách gọi của tầng lớp thượng lưu trước cách mạng tháng tám**
1. Ngỗng -> 2 điểm

Trúng tủ -> trúng bài mình đã học

* **Từ lóng của giới học sinh, sinh viên**
* **Ghi nhớ: SGK/57**

**III. Sử dụng từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội**

1. **Cách dùng:**

Khi sử dụng từ ngữ địa phương cần chú ý đến đối tượng giao tiếp, hoàn cảnh giao tiếp

1. **Tác dụng:**

 Ví dụ: SGK/58

- mô, bầy, tui, ví, nớ hiện chừ

 - cá, dằm thượng, mõi.

* **Tô đậm màu sắc địa phương**
* **Ghi nhớ: SGK/58**

 **Hướng dẫn về nhà:**

- Sưu tầm một số câu ca dao, hò, vè, thơ, văn có sử dụng từ địa phương và biệt ngữ xã hội.

**Tiết 16 LIÊN KẾT CÁC ĐOẠN VĂN TRONG VĂN BẢN**

**I Tác dụng của việc liên kết các đoạn văn trong văn bản**

Ví dụ 1: ( SGK/50)

 Hai đoạn văn không có sự liên kết do không miêu tả được thời điểm

 Ví dụ 2: ( SGK/50, 51)

 Có thêm từ “ trước đó mấy hôm” giúp hai đoạn văn được liên kết.

 **Ghi nhớ 1: SGK/53**

**II Cách liên kết các đoạn văn trong văn bản**

1. **Dùng từ ngữ để liên kết các đoạn văn:**

 Ví dụ: SKG/52

* Đoạn a: “ bắt đầu”, “ sau khâu”
* **Dùng từ ngữ để liên kết**
* Đoạn b: “ trước đó mấy hôm” “ nhưng lần này”
* **Dùng từ ngữ để liên kết**
1. **Dùng câu nối để liên kết các đoạn văn**

 Ví dụ: SGK/53

 “ Ái dà, lại còn chuyện đi học nữa cơ đấy!”

* **Dùng câu nối để liên kết các đoạn văn**

 **Ghi nhớ 2: SGK/53**

**Hướng dẫn về nhà:**

 - Học bài theo nội dung

 - Bài tập:

 Tìm một số ví dụ về phương tiện liên kết đóng vai trò liên kết đoạn văn trong văn bản vừa học: Lão Hạc.